

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2021/HS-ST
Ngày 12 - 7 - 2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ và bà Đoàn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 98/2021/TLST-HS ngày 22/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2021/QĐXXST-HS ngày 01/7/2021 đối với bị cáo:

Đinh Văn T, sinh năm 1971 tại tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký NKTT; chỗ ở: Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn Kh (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch; vợ: Đinh Thị L, sinh năm 1974, con: Có 03 con; con lớn sinh năm 1994 con nhỏ sinh năm 2002. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/4/2021 đến ngày 17/4/2021 chuyển tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

* Người bào chữa: Ông Phạm Đại Vương – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Hà Nam; có mặt.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Đinh Thị Kim C, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

* **Người làm chứng:** Anh Lê Văn L, sinh năm 1984; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 11/4/2021, Đinh Văn T điều khiển xe mô tô BKS: 29U3-8473 đi đến khu vực ngã tư cầu Kiện Khê thuộc tiểu khu Châu Giang, thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam thì gặp một người thanh niên khoảng 30 tuổi là bạn nghiện mới quen tên T1 nhà ở thị trấn Kiện Khê, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam rủ đi mua ma túy để sử dụng. T đồng ý và đưa cho T1 100.000 đồng. Sau đó cả hai đi xe mô tô BKS: 29U3-8473 đến đình Đạ Xá thuộc

địa phận Tổ dân phố Độ Xá, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý thì T1 dừng xe và nói với T đứng đợi để lấy hàng. T1 điều khiển xe mô tô đi khoảng 20 phút thì quay lại đưa cho T 01 gói giấy bạc màu vàng, T biết gói giấy bạc màu vàng bên trong là ma túy nên không mở ra kiểm tra và cất vào túi áo mưa bên trái phía trước của T đang mặc. T1 bỏ đi khoảng 02 phút sau thì T bị lực lượng Công an phường Thanh Châu yêu cầu kiểm tra thu giữ trong túi áo mưa bên trái phía trước T đang mặc có 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Tại chỗ, T khai nhận đó là gói ma túy cất giữ để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa T cùng vật chứng về trụ sở lập biên bản theo quy định của pháp luật.

Thu giữ vật chứng gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter, BKS: 29U3-8473; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng; 01 căn cước công dân mang tên Đinh Văn T.

Ngày 11/4/2021, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Phủ Lý đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Văn T tại thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 67/PC09-MT ngày 14/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,183 g loại: Heroine.”

Bản cáo trạng số 112/CT-VKS-PL ngày 21/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố Đinh Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý trình bày luận tội: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn T từ 24 đến 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine hoàn trả sau giám định cùng bao gói. Trả lại Đinh Văn T 01 ĐTDD nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, 01 Căn cước công dân mang tên Đinh Văn T. Trả lại chị Đinh Thị Kim C 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo hứa thời gian cải tạo sẽ quyết tâm tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người tốt có ích cho xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Bị cáo T là người bị HIV, sức khỏe yếu và đã ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo thành khẩn khai báo trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa nên đề nghị áp dụng mức hình phạt 18 tháng tù để bị cáo yên tâm cải tạo sớm về với mẹ già.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quan điểm: Chiếc xe mô tô BKS: 29U3 – 8473 là của chị C cho bị cáo T mượn để đi. Bị cáo T lấy lấy xe đi mua ma túy chị C không biết nên chị xin Hội đồng xét xử trả lại chị chiếc xe để chị sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến phản đối hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn T đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ buộc tội để kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/4/2021, tại tổ dân phố Đ, phường T, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; Đinh Văn T cất giữ trái phép 0,183 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội phù hợp với pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bị cáo sức khỏe giảm sút đang điều trị HIV từ tháng 3/2015 đến nay hoàn cảnh rất khó khăn nên được

hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt chính, hình phạt bổ sung:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an trong xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian theo đề xuất của đại diện Viện kiểm sát mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm. Việc đề xuất của người bào chữa áp dụng hình phạt 18 tháng tù đối với bị cáo không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, bản thân là lao động tự do, mục đích tàng trữ để sử dụng nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy thu giữ: T khai góp số tiền 100.000 đồng cho bạn nghiện tên T1 khoảng 30 tuổi nhà ở thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam để mua ma túy về cùng sử dụng. Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Phủ Lý đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này. Do đó không có căn cứ xử lý đối tượng bị cáo khai tên T1 trong vụ án này.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng đã thu giữ: Đối với toàn bộ số Heroine cùng bao gói cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 ĐTDD nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng và căn cước công dân mang tên Đinh Văn T quá trình xác minh là tài sản và giấy tờ hợp pháp của T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại Đinh Văn T là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô YAMAHA BIÊN KIỂM SOÁT: 29U3- 8473 xác định là tài sản của chị Đinh Thị Kim C không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại theo nguyện vọng của chị C là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện quyền kháng cáo theo pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Áp dụng luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Đinh Văn T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] Xử phạt bị cáo Đinh Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/4/2021.

Không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[3] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì đã niêm phong mặt trước ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*” số: 67/PC09-MT có chữ ký và dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Trả lại Đinh Văn T 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen và 01 căn cước công dân mang tên Đinh Văn T.

Trả lại chị Đinh Thị Kim C 01 xe mô tô BIÊN KIỂM SOÁT: 29U3 – 8473 nhãn hiệu YAMAHA, loại Jupiter.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 23/6/2021.

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đinh Văn T phải nộp 200.000 đồng.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QLVNQLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Mai Oanh

